

Bản án số: 190/2026/HS-ST
Ngày 07-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lộc

Ông Dương Đình Khiêm

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đoàn Đình Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 148/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa án ra xét xử số 181/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Vũ Hồng T, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1984 tại Hải Phòng – Số CCCD: 031084002144; Nơi cư trú: tổ dân phố H, phường T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đắc Lê (đã chết) và bà Đỗ Thị Cẩm (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Q - đã ly hôn và 03 con; tiền án: Tại bản án số 68/2023/HSST ngày 09/5/2023 của Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/7/2024; chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự ngày 23/01/2024, chưa bồi thường cho nguyên đơn dân sự) - chưa xóa án tích; tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 166/PTHS ngày 11/11/1999 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (thời điểm phạm tội 15 tuổi 01 tháng; đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2000, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm, án phí dân sự sơ thẩm ngày 09/01/2009) - được coi là không có án tích; bị bắt để tạm giam ngày 14/02/2026; có mặt.

- Bị hại: Anh Chu Quốc T, sinh ngày 01/9/1984 - Số CCCD: 042084020347; đăng ký thường trú: Thôn H, xã S, tỉnh H. Nơi ở hiện nay: Ngõ 13 C, tổ dân phố 9, phường H, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 12/12/2025, anh Chu Quốc T (sinh năm 1984, nơi cư trú: số 1/70, tổ dân phố số 9, phường H, thành phố Hải Phòng) đến ăn tại quán cơm ở số 52 Hùng Vương, phường H, thành phố Hải Phòng thì gặp một số đồng nghiệp cùng là công nhân tại Công ty Cổ phần cảng Vật Cách, trong đó có Vũ Hồng T và các anh Bùi Quang Uy (sinh năm 1978, nơi cư trú: số 44/71 Chợ Hàng, Phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng), Đồng Văn Đoàn (sinh năm 1976, nơi cư trú: tổ dân phố Cao Nhân 4, phường Lê Ích Mộc, thành phố Hải Phòng) nên vào ngồi cùng bàn. Trong lúc ăn, do đã sử dụng rượu bia nên anh T có lời nói khó nghe nên T và anh T xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Khi anh Đoàn đi thanh toán tiền ăn, T và anh T định xông vào xô xát với nhau thì được anh Uy can ngăn. Sau đó, anh Đoàn, anh Uy đi về công ty để làm việc còn T và anh T đi sau. Khi ra đến khu vực trước cửa quán ăn thì T, anh T tiếp tục chửi nhau và cùng xông vào giằng co, vật lộn. Lúc này, T chạy vào trong quán ăn lấy 02 vỏ chai bia thủy tinh đập vỡ phần thân chai rồi xông ra đánh về phía anh T, gây thương tích, chảy máu ở vùng đầu, vai, tay của anh T. Sau đó, T bỏ đi khỏi hiện trường còn anh T được đưa đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp để chữa trị.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo của gia đình anh T, Công an phường H đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ 01 vỏ chai thủy tinh vỡ, 02 mảnh chai thủy tinh vỡ.

Ngày 13/12/2025, anh Nguyễn Văn Thành (sinh năm 1984, nơi cư trú: tổ dân phố số 9, phường H, thành phố Hải Phòng) giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 thẻ nhớ lưu trữ 01 video trích xuất từ camera an ninh ghi nhận hình ảnh thời điểm T đánh anh T.

Tại bản kết luận giám định số 76/2026/KLTTCT-TTPYHP ngày 27/01/2026 của Trung T pháp y Hải Phòng kết luận: *“tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Chu Quốc T tại thời điểm giám định là 20%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư, trong đó: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương vùng trán - thái dương trái gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vùng nền cổ trái là 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương mặt trước 1/3 giữa cằm tay phải liền vết xây xước da gây nên là 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương vùng lưng dưới sau cổ gây nên là 02%. Tỷ lệ phần*

trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết xây xước da vùng sống mũi gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo 02 vết xây xước da vùng ngực trái gây nên là 01% và 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái gây nên là 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương mặt sau trong 1/3 trên cánh tay phải gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do còn 04 dị vật dưới da vùng trán - thái dương trái gây nên là 04%. Kết luận khác: Các thương tích trên có đặc điểm do vật có cạnh sắc nhọn, tương đối sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên. Với các thương tích trên, nếu không cấp cứu kịp thời cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng của nạn nhân”.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: chuyển Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Hải Phòng bảo quản, chờ xử lý 01 vỏ chai thủy tinh vỡ và 02 mảnh chai thủy tinh vỡ.

Về dân sự: anh Chu Quốc T yêu cầu bị can Vũ Hồng T bồi thường số tiền 100.000.000 đồng. Bị can T chưa bồi thường cho anh T.

Tại Cáo trạng số 71/CT-VKSHPG-KV3 ngày 04 tháng 6 năm 2026, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Hồng T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình xét xử, bị hại có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là: 41.000.000 đồng, cụ thể:

- Tiền chi phí điều trị tại bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng: 1.500.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập (01 tháng 19 ngày) là: 11.000.000 đồng.
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe và tiền công người chăm sóc (07 ngày tại bệnh viện): 3.500.000 đồng (số tiền này tôi đã thanh toán cho anh An, vì vậy tôi yêu cầu bị cáo phải trả lại cho tôi).
- Tiền bồi thường tổn thất về sức khỏe: 25.000.000 đồng.

Ngoài ra anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác.

Tại Bảng kê chi phí điều trị nội trú người bệnh Chu Quốc T từ ngày 12/12/2025 đến ngày 19/12/2025, số tiền người bệnh phải thanh toán: 1.513.539 đồng.

Theo Bảng thanh toán lương 03 tháng liền kề của Công ty Cổ phần Cảng Vật Cách nơi anh Chu Quốc T làm việc thể hiện: Tháng 9/2025 anh T thu nhập sau khi trừ các khoản: 4.789.135 đồng; tháng 10/2025 là 5.657.226 đồng; tháng 11/2025 là: 9.830.868 đồng.

Theo lời khai của anh Chu Quốc An, người chăm sóc anh Chu Quốc T – người chăm sóc anh T tại bệnh viện Việt Tiệp từ ngày 12/12/2025 đến ngày 19/12/2025. Anh An trình bày làm nghề xây dựng tự do, thời điểm chăm sóc anh T, anh An đi làm công trình với mức lương 500.000 đồng/1 ngày. Do phải chăm sóc anh T nên anh An nghỉ việc, không có thu nhập.

Tại phiên tòa bị cáo xin lỗi bị hại và đồng ý bồi thường 41.000.000 đồng theo yêu cầu bị hại.

Bị hại tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hồng T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Vũ Hồng T phải bồi thường cho bị hại Chu Quốc T với số tiền là: 41.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 cổ chai thủy tinh vỡ và 02 mảnh chai thủy tinh vỡ.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Ngô Quyền, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 12/12/2025, tại khu vực trước cửa quán cơm ở số 52 Hùng Vương, phường H, thành phố Hải Phòng, xuất phát từ mâu thuẫn cãi, chửi nhau trong khi ăn uống, Vũ Hồng T đã dùng 02 vỏ chai thủy tinh đánh gây thương tích cho anh Chu Quốc T với tỷ lệ tổn thương cơ thể. Tại bản kết luận giám định số 76/2026/KLTTCT-TTPYHP ngày 27/01/2026 của Trung T pháp y Hải Phòng kết luận: *“tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Chu Quốc T tại thời điểm giám định là 20%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư, trong đó: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sọ vết thương vùng trán - thái dương trái gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sọ vết thương vùng nền cổ trái là 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sọ vết thương mặt trước 1/3 giữa cằm tay phải liền vết xây xước da gây nên là 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sọ vết thương vùng lưng dưới sau cổ gây nên là 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sọ vết xây xước da vùng sống mũi gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sọ 02 vết xây xước da vùng ngực trái gây nên là 01% và 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sọ vết thương mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái gây nên là 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sọ vết thương mặt sau trong 1/3 trên cánh tay phải gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do còn 04 dị vật dưới da vùng trán - thái dương trái gây nên là 04%. Kết luận khác: Các thương tích trên có đặc điểm do vật có cạnh sắc nhọn, tương đối sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên. Với các thương tích trên, nếu không cấp cứu kịp thời cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng của nạn nhân”*. Hành vi của bị cáo Vũ Hồng T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự, trị an ở địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 68/2023/HSST ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/7/2024; chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự ngày 23/01/2024, chưa bồi thường cho nguyên đơn dân sự) - chưa xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Tại bản án số 166/PTHS ngày 11/11/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (thời điểm phạm tội 15 tuổi 01 tháng; đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2000, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm, án phí dân sự sơ thẩm ngày 09/01/2009) - được coi là không có án tích nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, xét cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

- Về trách nhiệm dân sự:

[7] Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại: Bị hại có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là: 41.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại 41.000.000 đồng.

[7.1] Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại với tổng số tiền là: 41.000.000 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với: 01 cổ chai thủy tinh vỡ và 02 mảnh chai thủy tinh vỡ là vật chứng không còn giá trị nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí:

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị hại là người yêu cầu về bồi thường thiệt hại sức khỏe nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Đối với số tiền bị hại được chấp nhận thì bị cáo phải chịu án phí đối với số tiền bị hại được chấp nhận theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải nộp án phí có giá ngạch đối với số tiền 41.000.000 đồng.

[11] Đối với vết thương ngón V bàn tay trái của Vũ Hồng T để lại sẹo nhỏ, qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%, T khai tự gây ra thương tích này trong khi vật lộn với anh T nên không yêu cầu gì.

[12] Đối với anh Chu Quốc T có hành vi chửi, đánh Vũ Hồng T trong quá trình giảng co, vật lộn nhưng không gây thương tích nên Công an thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34 ngày 07/5/2026 về hành vi cố ý gây thương tích.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Vũ Hồng T 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/02/2026.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự, bị cáo Vũ Hồng T phải bồi thường cho bị hại anh Chu Quốc T với số tiền là: 41.000.000 đồng (bốn mươi một triệu).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 cổ chai thủy tinh vỡ và 02 mảnh chai thủy tinh vỡ.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/6/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thi hành án thành phố Hải Phòng).

Về án phí:

Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Vũ Hồng T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.050.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 36 và 72 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND khu vực 3 –Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- CQCSĐT- Công an TP Hải Phòng;
- PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Phương